| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 422/2024/QĐST-HNGĐ | *Châu Thành, ngày 28 tháng 11 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 466/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Trọng V,** sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Số B, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Bà **Nhan Ngọc C,** sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Số B, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Trọng V và bà Nhan Ngọc C.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về hôn nhân:* ông Nguyễn Trọng V và bà Nhan Ngọc C thuận tình ly hôn. Ghi nhận ông Nguyễn Trọng V và bà Nhan Ngọc C không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

*2.2. Về con chung*: Có 02 con chung tên là Nguyễn Kiến T, sinh ngày 27/02/2013 và Nguyễn Kiến H, sinh ngày 06/07/2016. Khi ly hôn, bà C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con là 5.000.000đồng *(Năm triệu đồng)*/tháng.

Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con

chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, ông V, bà C có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.3. Về tài sản chung:* Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.4. Về nợ chung:* Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.5. Về án phí:* Ông Nguyễn Trọng V tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông V đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003154 ngày 02/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Nguyễn Trọng V đã nộp xong án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *UBND xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Tuyết**